ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1255 /QĐ-UBND	*Thừa Thiên Huế, ngày 29 tháng 6 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc quy định giá đất cụ thể để đấu giá quyền sử dụng đất một số lô đất tại các phường trên địa bàn thành phố Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế áp dụng trong thời gian 5 năm (2015-2019);

Căn cứ Quyết định số 1865/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quy định trình tự, thủ tục thực hiện việc xác định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2015 của UBND tỉnh về hệ số điều chỉnh giá đất năm 2015 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 158/TTr-STNMT-QLĐĐ ngày 16 tháng 6 năm 2015 kèm Báo cáo thẩm định số 1453/BC-HĐTĐGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2015 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Quy định giá đất cụ thể để đấu giá quyền sử dụng đất một số lô đất tại các phường trên địa bàn thành phố Huế như sau:

1. Đơn giá: *Chi tiết có phụ lục đính kèm,* đơn giá này đã bao gồm lệ phí trước bạ về đất theo quy định.

2. Thông số quy hoạch: Theo các Quyết định: số 1052/QĐ-UBND ngày 05/5/2008 của UBND tỉnh và số 58/QĐ-UBND ngày 12/01/2011, số 319/QĐ-UBND ngày 19/01/2015 của UBND thành phố Huế.

3. Mục đích sử dụng đất: Đất ở.

4. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 Quyết định này giao trách nhiệm cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế quyết định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất và chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ đấu giá tổ chức, thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định tại Khoản 1 Điều 118 và Điều 119 Luật Đất đai 2013.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Huế và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KH, TC.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Ngọc Thọ

www.LuatVietnam.vn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

PHỤ LỤC

Giá đất cụ thể để đấu giá quyền sử dụng đất một số lô đất tại phường Kim Long, Thủy Xuân trên địa bàn thành phố Huế

(Kèm theo Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh)

Stt	Ký hiệu lô đất	Vị trí lô đất, loại đường	Giá đất theo QĐ số 75 của UBND tỉnh x hệ số điều chỉnh giá đất 2015 (đồng/m2)	Đơn giá (đồng/m2)
I. Khu quy hoạch Kim Long giai đoạn 5, phường Kim Long (68 lô)				
1	Lô N01-7	Vị trí 1, mặt đường quy hoạch 9,5m	1.200.000	**4.000.000**
2	Lô N01-8			
3	Lô N01-9			
4	Lô N01-10			
5	Lô N01-11			
6	Lô N01-12			
7	Lô N01-13			
8	Lô N02-2			
9	Lô N02-3			
10	Lô N02-4			
11	Lô N02-5			
12	Lô N02-6			
13	Lô N02-10			
14	Lô N02-11			
15	Lô N02-12			
16	Lô N02-13			
17	Lô N02-14			
18	Lô N03-2			
19	Lô N03-3			
20	Lô N03-4			
21	Lô N03-5			
22	Lô N03-9			
23	Lô N03-10			
24	Lô N03-11			
25	Lô N03-12			
26	Lô N02-8	Vị trí 1, mặt đường quy hoạch 13,5m	1.740.000	**4.500.000**
27	Lô N03-7			
28	Lô N07-6			
29	Lô N07-7			
30	Lô N08-10			
31	Lô N08-11			

www.LuatVietnam.vn
LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Stt	Ký hiệu lô đất	Vị trí lô đất, loại đường	Giá đất theo QĐ số 75 của UBND tỉnh x hệ số điều chỉnh giá đất 2015 (đồng/m2)	Đơn giá (đồng/m2)
32	Lô N07-9	Vị trí 1, mặt đường quy hoạch 11,5m	1.740.000	**4.500.000**
33	Lô N07-10			
34	Lô N07-11			
35	Lô N08-2			
36	Lô N08-3			
37	Lô N08-4			
38	Lô N08-5			
39	Lô N08-6			
40	Lô N08-7			
41	Lô N08-8			
42	Lô N08-13			
43	Lô N08-14			
44	Lô N08-15			
45	Lô N08-16			
46	Lô N08-17			
47	Lô N08-18			
48	Lô N08-19			
49	Lô N01-6	Vị trí 1, hai mặt đường quy hoạch 13,5m và 9,5m	1.740.000	**5.000.000**
50	Lô N02-7			
51	Lô N02-9			
52	Lô N03-6			
53	Lô N03-8			
54	Lô N07-8	Vị trí 1, hai mặt đường quy hoạch 13,5m và 11,5m	1.740.000	**5.000.000**
55	Lô N08-9			
56	Lô N08-12			
57	Lô N01-14	Vị trí 1, hai mặt đường quy hoạch 11,5m và 9,5m		
58	Lô N02-1			
59	Lô N02-15			
60	Lô N03-1			
61	Lô N03-13			
62	Lô N07-12	Vị trí 1, hai mặt đường quy hoạch 11,5m và 11,5m		
63	Lô N08-1			
64	Lô N08-20			
65	Lô N07-2	Vị trí 1, mặt đường quy hoạch 16,5m	2.880.000	
66	Lô N07-3			
67	Lô N07-4			
68	Lô N07-5	Vị trí 1, hai mặt đường quy hoạch 16,5m và 13,5m	2.880.000	**5.500.000**

www.LuatVietnam.vn
LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Stt	Ký hiệu lô đất	Vị trí lô đất, loại đường	Giá đất theo QĐ số 75 của UBND tỉnh x hệ số điều chỉnh giá đất 2015 (đồng/m2)	Đơn giá (đồng/m2)
II. Khu TĐC Bàu Vá - giai đoạn 1, phường Thủy Xuân (18 lô)				
69	D24	Vị trí 1, đường quy hoạch 13,5m	1.200.000	**6.500.000**
70	D25			
71	D26			
72	D27			
73	D28			
74	D29			
75	D30			
76	D31			
77	D32			
78	D33			
79	D34			
80	D35			
81	D36			
82	D37			
83	D38			
84	D39			
85	D40			
86	D41			
III. Khu nhà đất, phường Thủy Xuân				
87	Khu nhà đất tại thôn Trường Đá	Vị trí 2 đường Huyền Trân Công Chúa, loại 5.C	1.392.000	**2.000.000**

www.LuatVietnam.vn
LuatVietnam
www.vanbanluat.vn